

1.Năng lực tư duy trong bối cảnh hội nhập

- . Kinh tế
 - . kinh tế phẳng hướng về cơ hội ngang nhau cho bất kỳ ai
 - . kinh tế tri thức với 70% giá trị sản phẩm nằm ở tri thức
 - . kinh tế siêu cạnh tranh với sự hội nhập toàn cầu
- . Tư duy là sản phẩm do trí não con người tạo ra

2.Phương thức tư duy trong thời đại siêu cạnh tranh

- . tư duy sinh ra khi nguồn lực dễ dãi trở nên thiếu hụt
- . Không tư duy < tư duy kinh nghiệm < tư duy logic < tư duy sáng tạo
 - . không tư duy khi nguồn lực dễ dãi còn nhiều
 - . tư duy kinh nghiệm tạo ra khi làm lại những việc đã từng làm
 - . tư duy logic hình thành khi các kinh nghiệm được đúc kết thành hệ thống
 - . tư duy sáng tạo là tư duy logic với sự khác biệt để xử lý vấn đề nào đó
 - . tư duy đột phá khi giáp pháp sáng tạo đó mang lại giá trị cao

3.Công thức tư duy đột phá

- . logic + khác biệt + độc đáo = đột phá
- . công ty có 2 tài sản
 - . tài sản cố định
 - . tài sản vô hình
- . Muốn thành công phải có từ sáng tạo trở lên, do tư duy logic đã được phổ cập

4.Để không bị tụt hậu

- . Khác biệt mới tạo độ độc
- . hùng hục lao động khó mang lại hiệu suất cao
- . làm được thfi mới được nói

5.Nâng cao năng lực cạnh tranh

- . chỉ có tư duy đột phá thì mới cạnh tranh lành mạnh với người khác được
- . Số liệu quá khứ không xác định quy luật tương lai vì tương lai có quá nhiều biến ảnh hưởng

6.Nhận diện vấn đề và giải quyết vấn đề ở tương lai

- . lượng thông tin thu thập ít nhất mà kết luận lại chính xác nhất nhưng cần đảm bảo độ tin cậy, lượng thông tin lớn có thể có độ nhiễu cao

- . giả định vấn đề tương lai

7. Tiết kiệm sức lao động, đẩy mạnh sự sáng tạo

- . Lượng lao động bỏ ra ít nhất mà giải quyết được vấn đề hiệu quả cao nhất

- . đẩy sự sáng tạo và tạo ra sự khác biệt liên tục để cải thiện năng suất

8. Giải quyết vấn đề hiệu quả có tính hệ thống

- . Xấu đều hơn tốt lỏi

- . Đảm bảo các yếu tố ở 1 thể hài hòa sao cho mất ít thời gian nhất

9. Khái quát các nguyên tắc thay đổi tư duy

- . Các nguyên tắc của tư duy đột phá

- . tư duy đột phá là kế thừa của tư duy logic

- . cùng một bài toán có nhiều phương án

- . đạo đức là kết quả chứ không phải cách hành xử

- . điều kiện tiền đề của tư duy đột phá là học thức, học là nền để tạo ra sự khác biệt

10. Nguyên tắc 1 : sự khác biệt và độc đáo

- . sai lầm ở chỗ cho vấn đề/sự kiện/hiện tượng này sẽ xảy ra giống hệt vấn đề/sự kiện/hiện tượng khác

- . mỗi vấn đề/sự kiện/hiện tượng đều có sự khác nhau về bản chất

- . Cách thực hiện

- . khi gặp vấn đề/sự kiện/hiện tượng luôn luôn không cho mình một sự bằng lòng dễ dãi

- . thực hiện lý thuyết nghi ngờ, luôn luôn không chỉ có 1 giải pháp

- . Nghi ngờ để tìm ra sự khác biệt của vấn đề/sự kiện/hiện tượng đó

- . từ sự khác nhau mới bắt đầu tư duy theo hướng không có gì là tối ưu

- . sự khác biệt dẫn tới hành vi xử lý cũng sẽ khác biệt.

11. Nguyên tắc 2 - Mở rộng mục đích tư duy

- . Khi bắt đầu hành động, người ta thường chỉ nghĩ tới mục tiêu trước mắt

- . Phải có hoạch định kế hoạch rồi mới làm dần dần, người thành công là người cần cái mục đích -> bỏ những chuyện lật vặt đi, đừng tốn công

- . Cái cần đạt chỉ là cái trước mắt, mục tiêu mới là cái lớn cần đối mặt
- > tránh đầu tư sức lực quá nhiều vào cái trước mắt, cuộc đời là cuộc chạy bền
- . Người ta chỉ tập trung vào cái bức xúc hàng ngày -> không khá được

12. Nguyên tắc 3 : Sáng tạo giải pháp cho tương lai

- . Tư duy cũ dùng các mệnh đề/định lý/khái niệm có sẵn để giải quyết vấn đề
- . Tư duy mới sáng tạo ra mệnh đề thì mới có cơ hội đột phá và tối ưu được
- . Luôn tạo ra mệnh đề mới và xử lý dựa trên mệnh đề mới
- . Các mệnh đề mới thường hướng tới tương lai : học ngày hôm nay để cho ngày mai

13. Nguyên tắc 4 : Tư duy có tính hệ thống

. Muốn thành công phải giải quyết được, muốn giải quyết được cần dựa trên nguyên tắc, nguyên tắc thì không linh hoạt

- . cuộc đời cần giải quyết được 4 biến
 - . Gia đình
 - . Sự nghiệp
 - . Bạn bè
 - . Sức khỏe
- > đánh giá các biến ảnh hưởng, hành động theo hàm số chứ không hành động theo biến số

14. Nguyên tắc 5 : Chọn lọc thông tin phù hợp

- . sự vật/hiện tượng đã xảy ra không quan trọng, quan trọng là bối cảnh xảy ra
- . Cách chọn lọc
 - . tập trung phân tích bối cảnh của hiện tượng chứ không phân tích hiện tượng
 - . thu thập số liệu gắn với bối cảnh đó

15. Nguyên tắc 6 : thu hút người khác cùng tham gia

- . Nếu muốn thành công hãy đặt niềm tin vào người khác và hỏi họ để học hỏi
- . Loại bỏ thói chỉ tay năm ngón
- . Cho họ tham gia, người ta thỏa mãn cái tôi thì mình tăng nhuệ khí

16. Nguyên tắc 7 : Đổi mới và cải tiến liên tục

- . Đổi mới không ngừng, ngừng là chết
- . Cải tiến là thay đổi nhưng có tính liên tục và duy trì

- . Tái cấu trúc là thay đổi hoàn toàn mô hình
- . Tìm ra sự bất hợp lý và đưa đến sự cải tiến
- . Tư duy đột phá chứa sự logic, khác biệt, độc đáo